

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114 /UBND-KT

Bình Định, ngày 05 tháng 01 năm 2024

V/v chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh từ năm 2024 trở đi

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 3912/SNN-KHTH ngày 17/11/2023 về việc xin chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh và thực hiện ý kiến Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1251-TB/TU ngày 26/12/2023, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Đồng ý chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh từ năm 2024 trở đi, cụ thể như sau:

1. Kinh phí mua vaccine Viêm da nổi cục trâu, bò:

- Đối với 03 huyện miền núi (An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh): Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí mua vaccine;
- Đối với huyện Hoài Ân: Ngân sách tỉnh đảm bảo 75% kinh phí mua vaccine và ngân sách huyện đảm bảo 25% kinh phí còn lại;
- Đối với các huyện, thị xã còn lại: Ngân sách tỉnh đảm bảo 50% kinh phí mua vaccine và 50% kinh phí còn lại do ngân sách các huyện, thị xã đảm bảo.
- Đối với thành phố Quy Nhơn: Ngân sách thành phố đảm bảo 100% kinh phí mua vaccine;

Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí hao hụt vaccine (3%) tiêm phòng cho toàn tỉnh.

(Dự toán kinh phí mua Vaccine, tiền công, hao hụt kèm theo)

2. Kinh phí tiền công tiêm phòng: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí cho 03 huyện miền núi (An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh).

3. Thời gian áp dụng: Từ năm 2024 trở đi.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPTH;
- Lưu: VT, K10, K17 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục:

TỔNG HỢP KINH PHÍ KẾ HOẠCH TIÊM PHÒNG VẮC XIN VIÊM DA NỘI CỤC TRÂU BÒ NĂM 2024

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Khoản mục chi	Nguồn	Quy Nhơn	Tuy Phước	An Nhơn	Phù Cát	Phù Mỹ	Hoài Nhơn	Hoài Ân	Tây Sơn	An Lão	Vân Canh	Vĩnh Thạnh	Tổng	Ghi chú
VDNC trâu, bò	1. Nhu cầu cả năm (liều)	4.000	16.000	26.000	46.000	52.750	25.500	23.000	38.000	9.500	13.000	15.350	269.100	Vaccine VDCN trâu, bò. Đơn giá 35.000 đồng/liều
	2. Vaccine cần mua cả năm	4.000	16.000	26.000	46.000	52.750	25.500	23.000	38.000	9.500	13.000	15.350	269.100	
	3. Thành tiền (1.000 đồng)	140.000	560.000	910.000	1.610.000	1.846.250	892.500	805.000	1.330.000	332.500	455.000	537.250	9.418.500	
	- Ngân sách 08 huyện, TX, TP	140.000	280.000	455.000	805.000	923.125	446.250	201.250	665.000	0	0	0	3.915.625	
	- Ngân sách tỉnh	0	280.000	455.000	805.000	923.125	446.250	603.750	665.000	332.500	455.000	537.250	5.502.875	
Hao hụt	- Ngân sách tỉnh	4.200	16.800	27.300	48.300	55.388	26.775	24.150	39.900	9.975	13.650	16.118	282.555	Trâu bò: 4.400 đồng/con
Tiền công	- Ngân sách tỉnh									41.800	57.200	67.540	166.540	
Tổng kinh phí	Cả tỉnh	144.200	576.800	937.300	1.658.300	1.901.638	919.275	829.150	1.369.900	384.275	525.850	620.908	9.867.595	
	- Ngân sách 08 huyện, TX, TP	140.000	280.000	455.000	805.000	923.125	446.250	201.250	665.000	0	0	0	3.915.625	
	- Ngân sách tỉnh	4.200	296.800	482.300	853.300	978.513	473.025	627.900	704.900	384.275	525.850	620.908	5.951.970	

Ghi chú: Tỷ lệ tiêm phòng 80%